

Bản án số: 104/2023/HS-ST

Ngày: 30/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2023/QĐXXST-HS ngày 18/8/2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Duy Q, sinh năm 1999, tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Tam N, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy Đ và bà Lưu Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp. Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Tiến S, sinh năm 1997, tại TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; NĐKHKTT: Thôn Viên T, xã Tân H, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở hiện tại: Thôn Hòa Bình, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến H (đã chết) và bà H Thị T (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Tại Bản án số 70/2017/HSST ngày 25/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong Bản án vào ngày 16/3/2023; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp. Hà Nội. Có mặt.

Bị hại

- Anh Nguyễn Danh H, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tam N, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Th, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đoàn K, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Người làm chứng:

- Ông Lê Văn D, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Hòa B, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 2008 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Hòa B, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1999 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Hòa Bình, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Tuấn Tr, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Hòa B, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Tam N, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Tam N, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội

- Anh Vũ H, sinh năm 2000 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn Hòa B, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Duy A, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Tam N, xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2020, do không có tiền tiêu xài nên anh Nguyễn Danh H (tên thường gọi H “Bôn”, sinh năm 1984, trú tại: thôn Tam Nông, xã Dị N, huyện Thạch Thất, Hà Nội) đã vay tiền của anh Nguyễn Th (tên thường gọi Th “Gió”, sinh năm 1988, trú tại: thôn Đoàn Kết, xã Dị N, huyện Thạch Thất, Hà Nội) 03 lần với tổng số tiền là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Do không trả được tiền đúng hạn nên H thoả thuận với Th sẽ thanh toán cho Th 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) trong vòng 50 ngày, trong đó 18.000.000 đồng là tiền gốc và 2.000.000 đồng là tiền lãi, tương đương với lãi suất 6,67%/01 tháng. Tiếp sau đó, H tiếp tục vay Th số tiền 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng). Tổng số tiền H vay Th là 34.000.000 đồng (Ba mươi tư triệu đồng). Sau khi vay được tiền của Th, H không trả nợ, đồng thời còn bỏ đi khỏi địa phương. Th nhiều lần gọi điện đòi tiền nhưng H đều khất lần, không trả. Khoảng cuối năm 2021, Th đến nhà H để đòi tiền thì lúc đó bố mẹ H đã trả cho Th số tiền 10.000.000

đồng (Mười triệu đồng), nợ lại 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng). Từ thời điểm đó đến nay, H chưa trả được thêm cho Th.

Đầu năm 2022, bị cáo Nguyễn Duy Q đến làm tại xưởng mộc của Th. Quá trình làm việc tại xưởng, Th nói chuyện với bị cáo Q về việc H còn nợ Th số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) và đang bỏ trốn. Th bảo bị cáo Q nếu đòi được tiền từ H thì Th cho bị cáo Q số tiền từ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đến 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Bị cáo Q kể với bạn là Vũ H (sinh năm 2000; trú tại: thôn Hoà Bình, xã Dị N, huyện Thạch Thất, Hà Nội) việc Nguyễn Danh H vay tiền không trả và dặn Vũ H khi nào thấy Nguyễn Danh H ở đâu thì báo cho bị cáo Q biết.

Khoảng 21 giờ ngày 19/02/2023, bị cáo Q cùng với bị cáo Nguyễn Tiến S và Nguyễn Danh Tiến (sinh năm 1997, HKTT: thôn Hoà Bình, xã Dị N, huyện Thạch Thất, Hà Nội) đang chơi bi- a ở quán “bi- a 1992” tại khu đất mới thuộc thôn Hoà Bình, xã Dị N thì Vũ H đi vào quán thông báo cho bị cáo Q biết Nguyễn Danh H đang ở quán bia 388 gần đó. Bị cáo Q nói với bị cáo S: “*Tí S gặp mà nó lệch thì tát cho nó mấy cái để cảnh cáo*”. Sau khi nói vậy, bị cáo Q cùng bị cáo S và Tiến đi S quán bia 388 gọi Nguyễn Danh H ra nói chuyện. H và bạn là Nguyễn Tuấn Huy (sinh năm 1990, HKTT: thôn Hoà Bình, xã Dị N, huyện Thạch Thất, Hà Nội) đứng dậy đi ra chỗ bị cáo Q. H nói với bị cáo Q: “*Mày là ai mà mày gọi tao ra làm gì*”, bị cáo Q nói: “*Tao hỏi tiền cho anh tao*”, H nói: “*Anh mày là ai*”, bị cáo Q nói: “*Hỏi cho anh tao 24 triệu, hôm nay bằng mọi giá mày phải trả*”. Nghe vậy, H nhớ ra việc còn nợ Th 24 triệu đồng và bị cáo Q là người đến đòi nợ cho Th. Cùng lúc đó bị cáo Q dùng tay phải tát 01 phát vào mặt của H. Thấy vậy, bị cáo S hỏi H: “*Bây giờ tiền của Q như thế nào?*”, H trả lời: “*Cho anh từ từ mấy hôm*”, bị cáo Q nói: “*Không được, trả luôn*”. Khi thấy H nói vậy, bị cáo S dùng tay trái tát 01 phát vào má bên phải của H. Thấy H bị đánh, Huy dùng hai tay đẩy và đuổi bị cáo S ra phía sân bóng trước cửa quán. Trong lúc xô đẩy Huy đẩy ngã bị cáo S xuống sân bóng. Bị cáo S tìm và nhặt được một đoạn gỗ dài khoảng 02 mét rồi đuổi vụt Huy nhưng không trúng. Một số người ra can ngăn đã giằng và giật được đoạn gỗ từ tay bị cáo S. Tiếp sau đó bị cáo S nhặt gạch định ném về phía Huy nhưng một số người ra ôm, ngăn không cho bị cáo S ném. Vì sợ bị cáo S tiếp tục đuổi đánh nên Huy chạy ra khỏi chỗ H và bị cáo Q đứng cách khoảng 10 mét.

Trong lúc bị cáo S đuổi đánh Huy phía ngoài sân bóng thì bị cáo Q tiếp tục dùng tay phải tát 01 phát, đấm 02 phát vào vùng mặt, vào vùng đầu của H. Khi bị cáo Q đánh như vậy, H nói: “*Cho tao khát thêm mấy hôm nữa*”. Bị cáo Q nói: “*Không được, chĩnh luôn cho tao*” (ý bị cáo Q là không cho H khát nợ, mà phải trả tiền luôn). H nói: “*Thế thì tao nhờ cậu Mạnh đừng nhận cho*” (Mạnh là Nguyễn Tuấn Hoàn, SN 1988, trú tại: xóm Trại, thôn Hoà Bình, xã Dị N, huyện Thạch Thất, Hà Nội). Cùng lúc đó bị cáo S sau khi đuổi nhau với Huy liền quay lại chỗ H và lao tới dùng tay tát, đấm khoảng 03 đến 04 phát vào vùng mặt, vùng đầu H, trong đó có một phát bị cáo S đấm trúng mắt phải của

H. Khi thấy H chảy nhiều máu mồm và có nhiều người ra cáo ngăn thì bị cáo Q cùng bị cáo S bỏ đi.

Hậu quả: Anh Nguyễn Danh H bị chấn thương sọ não: Chấn động não (S06.0); xuất huyết kết mạc mắt phải (H11.3); vết thương môi trên bên trái (S01.5).

Các tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

- Tiến hành triệu tập anh Nguyễn Danh Tiến (sinh năm 1997; HKTT: thôn Hoà Bình, xã Dị N, huyện Thạch Thất, Hà Nội). Tuy nhiên, Tiến hiện vắng mặt tại địa phương, chính quyền và gia đình không biết Tiến hiện đang làm gì, ở đâu. Cơ quan CSĐT đã lập biên bản ghi nhận sự việc trên.

- Đối với thương tích của anh Nguyễn Danh H: Ngày 15/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định trưng cầu giám định đề nghị anh H giám định thương tích để có căn cứ đánh giá khách quan, toàn diện vụ án. Tuy nhiên, anh H đã kiên quyết từ chối giám định thương tích.

- Đối với Nguyễn Th mặc dù có lời nói hứa hẹn với bị cáo Q nếu đòi được số tiền Nguyễn Danh H nợ sẽ trả công từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, tuy nhiên Th không chỉ đạo bị cáo Q đe dọa, đánh, gây thương tích cho H nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản.

- Đối với Nguyễn Danh Tiến là người đi cùng bị cáo Q và bị cáo S gặp H. Trong suốt diễn biến sự việc, Tiến không có lời nói, hành động cổ vũ, kích động và không tham gia đánh anh H. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Nguyễn Tuấn Huy khi thấy H bị S đánh đã xô đẩy khiến bị cáo S bị ngã ra phía sân bóng. Hành vi của Huy là để can ngăn, không cố ý gây thương tích cho bị cáo S. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với Huy.

- Đối với bị cáo S trong lúc đuổi, đánh Nguyễn Tuấn Huy có hành vi đâm 01 phát vào mặt Huy. Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Các bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường và hỗ trợ tiền viện phí cho anh H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) nên anh H không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường dân sự.

Tại Bản Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58; Điều 38, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58; Điều 38, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ và lời khai người bị hại, người làm chứng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Xuất phát từ việc Nguyễn Danh H nợ tiền Nguyễn Th đã lâu, không trả nên ngày 19/02/2023 khi biết H đang ở quán bia 388, Nguyễn Duy Q và Nguyễn Tiến S đã có hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc với anh Nguyễn Danh H khiến anh H lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt số tiền 24.000.000đ (Hai mươi tư triệu đồng) của anh H.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: Bị cáo Nguyễn Duy Q là người khởi xướng việc phạm tội, thực hiện hành vi tấn công tích cực hơn bị cáo S nên hành vi bị cáo Q có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn bị cáo S. Bị cáo S phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 70/2017/HSST ngày 25/8/2017, Bị cáo S bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong Bản án vào ngày 16/3/2023. Ở lần phạm tội này, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS theo điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động anh Th

bồi thường cho bị hại thay các bị cáo số tiền 20.000.000đ nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLSH.

Bị hại là anh Nguyễn Danh H yêu cầu xin rút đơn tố cáo đối với các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây lo lắng, bất bình trong nhân dân nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc với các bị cáo, cần phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Riêng bị cáo Nguyễn Duy Q có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 nên HĐXX áp dụng Điều 54 cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, công ăn việc làm không ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về dân sự:

Bị hại là anh Nguyễn Danh H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự nữa nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Duy Q, Nguyễn Tiến S phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Duy Q.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Q** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Tiến S.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tiến S** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2023.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Duy Q và Nguyễn Tiến S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Dị N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội;
- UBND xã Tân Hưng, TP. Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh